

LẬP TRÌNH CƠ BẢN TRONG PHP

A – Lý thuyết

1 – Câu lệnh rẽ nhánh (if – Else, else If)

a- Câu lệnh If

```
If (expression) {  
    Các câu lệnh  
}
```

b- Câu lệnh if else

```
If (exp) {  
    Các câu lệnh  
} else {  
    Các câu lệnh  
}
```

c- Câu lệnh if elseif

```
If (exp) {  
    Các câu lệnh  
} elseif (exp) {  
    Các câu lệnh  
} elseif (exp) {  
    ...  
} else {  
    Các câu lệnh  
}
```

Ví dụ

<?php

```
$bool = FALSE;
$bool2 = TRUE; $bool3 = FALSE; $bool4 = TRUE; $bool5 = TRUE;
$a = 1000; $b = 2000;

if ($a > $b) {
    // echo "a lớn hơn b<br>";
    $a = $b;
}

if ($a < $b) {
    // echo "a nhỏ hơn b<br>";
    $b = $a;
}

if (($a > 100) && ($a < 2000)) {
    // echo "a lớn hơn 100 nhưng nhỏ hơn 2000";
}

if ( ($a > 100) or ($a < 2000) ) {
    // echo "a lớn hơn 10 nhưng nhỏ hơn 2000";
}

if ($a > 100 and $a < 2000) {
    // echo "a lớn hơn 100 nhưng nhỏ hơn 2000";
}

if ( ($a > 100) or ($a < 2000) )
{
    // echo "a lớn hơn 10 nhưng nhỏ hơn 2000";
}

if ($b > $a) {
    echo "n nhỏ hơn a";
} else {
    echo "b KHÔNG lớn hơn a";
}

if ($a > $b) {
    // echo "a lớn hơn b";
} elseif ($a < $b) {
    // echo "a nhỏ hơn b";
} else {
    // echo "a bằng b";
}

?>
```

```
<table width="500" border="0" align="center" cellpadding="1" cellspacing="1" class="tbl_border">
<tr>
<td><table width="100%" border="0" cellpadding="2" cellspacing="2">
<tr class="txt24b_black">
<td width="25%" class="tbl_gray"><div align="center">
<?php if ($bool) { echo "TRUE"; } else { echo "FALSE"; } ?>
</div></td>
<td width="25%" class="tbl_gray"><div align="center">
<p>
<?php if ($bool2) { echo "TRUE"; } else { echo "FALSE"; } ?>
</p>
</div></td>
<td width="25%" class="tbl_gray"><div align="center">
<?php if ($bool3) { echo "TRUE"; } else { echo "FALSE"; } ?>
</div></td>
<td width="25%" class="tbl_gray"><div align="center">
<?php if (($bool4) || ($bool5)) { echo "TRUE"; } else { echo "FALSE"; } ?>
</div></td>
</tr>
</table></td>
</tr>
</table>
```

Chúng ta sử dụng các phép toán: && (and), || (or), ! (not)
(So sánh: ==, !=, <>, <, >, >=, <=)
TRUE, FALSE

FALSE

TRUE

FALSE

TRUE

2 – Câu lệnh lựa chọn Switch – Case

```
<?php echo "$mon_hoc_ban_thich" ?><br>
<?php

switch ($mon_hoc_ban_thich) {
case "Joomla":
echo "Joomla! Wow, kool lắm đó nha";
break;

case "WDN":
echo "Web doanh nghiệp? Thiết kế web nhanh lắm đó";
break;

case "ASP":
echo "ASp.NET? Bạn sẽ nắm 1 nghề vững chắc trong tương lai";
break;

case "PHP":
echo "PHP - Lập trình căn bản PHP - Bạn còn chờ gì nữa?";
break;
default:
echo "$mon_hoc_ban_thich? Nhất Nghệ đâu có dạy môn này đây bạn!";
}
?>
```

**Bạn thích môn học nào ở Nhất Nghệ? PHP
PHP? Còn chờ gì nữa bạn?**

3 – Vòng lặp For

Ví dụ 1:

```
<table width="500" border="0" align="center" cellpadding="1" cellspacing="1" class="tbl_border">
<tr>
<td><table width="100%" border="0" cellpadding="2" cellspacing="2">
<tr class="txt24b_black">
<td width="25%" class="tbl_drk_gray"><div align="center">
h1
</div></td>
<td width="25%" class="tbl_drk_gray"><div align="center">
h2
</div></td>
<td width="25%" class="tbl_drk_gray"><div align="center">
h3
</div></td>
<td width="25%" class="tbl_drk_gray"><div align="center">
h4
</div></td>
</tr>
<tr class="txt24b_black">
<?php
for ($i = 1; $i < 5; $i++) {
$class = "tbl_gray";
switch ($i) {
case 1: $class = "tbl_gray"; break;
case 2: $class = "tbl_blue"; break;
case 3: $class = "tbl_red"; break;
default: $class = "tbl_green";
}

echo "          <td class=\"\$class\" align=\"center\">$i</td>\n";
}

for ($j = 1; $j < 4; $j++) {
echo "          <tr>\n";
for ($i = 1; $i < 5; $i++) {
$class = "tbl_gray";
switch ($i) {
case 1: $class = "tbl_gray"; break;
case 2: $class = "tbl_gray"; break;
case 3: $class = "tbl_gray"; break;
default: $class = "tbl_gray";
}

echo "          <td class=\"\$class\" align=\"center\">$i</td>\n";
}
echo "          </tr>\n";
}
?>
</tr>
</table>
```

h1	h2	h3	h4
1	2	3	4
1	2	3	4
1	2	3	4
1	2	3	4

Ví dụ 2:

```
<?php for ($i = 0; $i <= 6; $i++) { ?><br>
<table width="500" border="0" align="center" cellpadding="1" cellspacing="1" class="tbl_border">
  <tr>
    <td><table width="100%" border="0" cellpadding="0" cellspacing="0" class="tbl_drk_gray">
      <tr>
        <td class="txtl4b_black">
          <p align="center"><span class="txtl6b_blue"> </span> <br>
            Nhật Nghệ #<?php echo $i ?> <br>
          <br>
        </p></td>
      </tr>
    </table></td>
  </tr>
</table>
<?php } ?>
```

Nhật Nghệ #0
Nhật Nghệ #1
Nhật Nghệ #2
Nhật Nghệ #3
Nhật Nghệ #4
Nhật Nghệ #5
Nhật Nghệ #6

Ví dụ 3:

```
<?php foreach ($arr as $i) { ?><br>
<table width="500" border="0" align="center" cellpadding="1" cellspacing="1" class="tbl_border">
  <tr>
    <td><table width="100%" border="0" cellpadding="0" cellspacing="0" class="tbl_gray">
      <tr>
        <td class="txtl4b_black">
          <p align="center"><span class="txtl6b_blue"> </span> <br>
            Nhật Nghệ #<?php echo $i ?> <br>
          <br>
        </p></td>
      </tr>
    </table></td>
  </tr>
</table>
<?php } ?>
```

Nhật Nghệ #1

Nhật Nghệ #2

Nhật Nghệ #3

Nhật Nghệ #4

4 – Vòng lặp while – do while

while (**Biểu Thức Điều Kiện**)

```
{
    ... Các lệnh trong thân vòng lặp...
}
```

Các lệnh trong vòng lặp sẽ được thực hiện miễn là biểu thức điều kiện được xác định là đúng .Chú ý điều kiện sẽ được kiểm tra trước khi thân vòng lặp được thực hiện ,nếu điều kiện sai thì các lệnh trong vòng lặp sẽ được không thể thực hiện được.

```
<?
$i = 1;
while ($i <= 10) {
    $chuoi = "TRUNG TAM";
}
?>
```

Thường dùng giải quyết các vấn đề có số lần lặp không xác định trước.

<?php

```
echo "Vòng lặp While - Cách 1:<BR>";
$value = 1;
while ($value <= 3) {
    echo $value, ", ";
    $value++;
}

echo"<BR>";
echo "Vòng lặp While - Cách 2:<BR>";
$value = 1;
while ($value <= 3):
    echo $value, ", ";
    $value++;
endwhile;

echo"<BR>";
echo "Vòng lặp Do-While:<BR>";
$value = 1;
do {
    echo $value, ", ";
    $value++;
} while ($value <= 3);

echo"<BR>";
?>
```

Kết quả:

Vòng lặp While - Cách 1:
1, 2, 3,
Vòng lặp While - Cách 2:
1, 2, 3,
Vòng lặp Do-While:
1, 2, 3,

Ví dụ:

```

24 <div align="center"><br>
25 <span class="txtl4bb_white">Ví dụ về câu lệnh &quot;continue&quot; </span><br>
26 <br>
27 <?php for ($i = 0; $i <= 6; $i++) {
28     echo "<div align='center'>i = $i</div>";
29     if ($i > 4) break;
30
31     ?>
32 <br>
33 </div>
34 <table width="500" border="0" align="center" cellpadding="1" cellspacing="1" class="tbl_border">
35 <tr>
36 <td><table width="100%" border="0" cellpadding="0" cellspacing="0" class="tbl_gray">
37 <tr>
38 <td class="txtl4b_black">
39 <p align="center"><span class="txtl6b_blue"> </span> <br>
40     Nhật Nghệ #<?php echo $i ?> <br>
41     <br>
42 </p></td>
43 </tr>
44 </table></td>
45 </tr>
46 </table>
47 <p><?php } ?></p>
48
49 <?php
50     foreach ($arr as $i) {
51     ?><br>
52
53 <table width="500" border="0" align="center" cellpadding="1" cellspacing="1" class="tbl_border">
54 <tr>
55 <td><table width="100%" border="0" cellpadding="0" cellspacing="0" class="tbl_gray">
56 <tr>
57 <td class="txtl4b_black">
58 <p align="center"><span class="txtl6b_blue"> </span> <br>
59     PHP căn bản #<?php echo $i ?> <br>
60     <br>
61 </p></td>
62 </tr>
63 </table></td>
64 </tr>
65 </table>
66 <p><?php } ?></p>

```


Ví dụ về câu lệnh "continue"

i = 0

Nhất Nghệ #0

i = 1

Nhất Nghệ #1

i = 2

Nhất Nghệ #2

i = 3

Nhất Nghệ #3

i = 4

Nhất Nghệ #4

i = 5

PHP căn bản #1

PHP căn bản #2

PHP căn bản #3

PHP căn bản #4

5 – Require và Include

Để chèn các đoạn code từ các File khác có thể dùng một trong hai phát biểu là **include** hoặc **require**. Điểm khác biệt giữa hai phát biểu này là nếu file cần chèn vào bị lỗi hoặc không có tại vị trí được khai báo thì với phát biểu include chương trình **vẫn tiếp tục chạy** nhưng nếu sử dụng require thì chương trình sẽ ngưng lại.

```
<?
include("/libs/mylib1.inc");
include_once("/libs/mylib2.inc");
include 'header.html';
    require 'codelib.inc';
?>
```

Để tránh trường hợp chèn nhiều lần một File hay một đoạn code, có thể sử dụng phát biểu **include_once** hoặc **require_once**

B – Bài tập:

- 1 – Cho biến \$diem = 8, hiện ra màn hình như sau:
Nếu điểm <4, in ra chuỗi “Xém đậu”
Nếu điểm từ 5 đến 8, in ra chuỗi “Đậu rồi”
Nếu điểm >8, in ra chuỗi “Bé học giỏi quá nha!”
- 2 – Viết code hiện ra có số chẵn từ 10 đến 100.
- 3 – Cho \$a, viết chương trình vẽ ra table có \$a dòng
- 4 – Tiếp theo bài 3 nhưng có điều kiện sau:
Dòng chẵn nền vàng.
Dòng lẻ nền đỏ.
- 5 – Cho \$dong, \$cot, viết chương trình vẽ ra table có \$dong dòng và \$cot cột.
- 6 – Viết chương trình tìm từ 2839 đến 7827 có bao nhiêu số chia hết cho 13.
- 7 – Cho \$n, viết chương trình tính \$n giai thừa.